

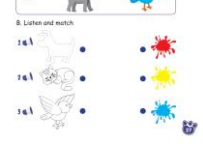
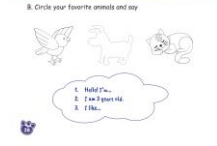
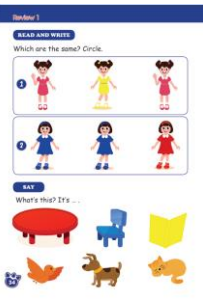
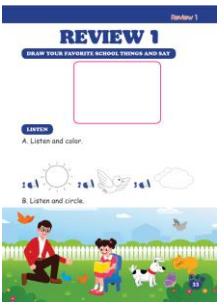


LÀM QUEN TIẾNG ANH MẦM NON
MY LITTLE URI 1 BOOK

School Year: 2025-2026

December - 2025

MẦM class (3 - 4 years old)

WEEK	UNIT	LESSON
	UNIT 4 MY FAVORITE ANIMALS & CHRISTMAS	Trẻ học từ vựng về chủ đề động vật “cat, dog, bird”. catbirddog
		- Trẻ ghép từ với mẫu câu “What is it?” – “It’s a dog/ cat/ bird.” - Trẻ học hát bài “Animal Song”  What is it? It's a (dog). 
		- Trẻ làm quen các từ vựng về chủ đề Giáng sinh “Star, bells, Merry Christmas” - Trẻ học hát bài “We wish you a merry Christmas” starbells WE WISH YOU A MERRY CHRISTMAS  We wish you a Merry Christmas We wish you a Merry Christmas We wish you a Merry Christmas And a Happy New Year!
		- Trẻ ôn lại mẫu câu “What’s this?” – “It’s a dog/ cat/ bird.” - Trẻ luyện nghe và làm bài tập trong sách 
	REVIEW 1	Trẻ ôn lại từ vựng và mẫu câu về những chủ đề đã học và làm bài tập trong sách. “Hello/Hi. I am...” “What color is it?” – “It’s (red).” “What’s this?” – “It’s a (table).” “What is it?” - “It’s a (dog).” 

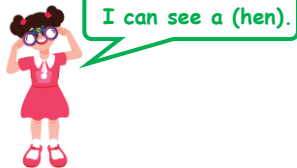


LÀM QUEN TIẾNG ANH MẦM NON
MY LITTLE URI 2 BOOK

School Year: 2025-2026

December - 2025

CHÔI class (4 - 5 years old)

WEEK	UNIT	LESSON
	MY FAVORITE ANIMALS & CHRISTMAS UNIT 4	- Trẻ học từ vựng về chủ đề động vật “cow, duck, hen”.  hen  cow  duck
		- Trẻ ghép từ với mẫu câu “What can you see?” – “I can see a cow/ duck/ hen.” - Trẻ học hát bài “What Can You See”  
		- Trẻ làm quen từ vựng về chủ đề Giáng sinh “star, bells, Santa Claus” - Trẻ học hát bài “I can hear the bell” song  star  bells  Santa Claus I CAN HEAR THE BELL <i>I can hear, I can hear, I can hear the bell Ding-a-dong, ding-a-dong Ding-a-dong, ding-a-dong I can hear, I can hear, I can hear the bell Ding-a-dong, ding-a-dong, I can hear the bell</i>
		- Trẻ ôn lại mẫu câu “What can you see?” “I can see a cow/ duck/ hen.” - Trẻ luyện nghe và làm bài tập trong sách 
	REVIEW 1	Trẻ ôn lại từ vựng và mẫu câu về những chủ đề đã học và làm bài tập trong sách. - Count “one, two, three, four, five...” - “What color is it?” – “It’s (purple).” - “What’s this?” – “It’s a (bag).” - “What can you see?” – “I can see a (cow).” 



LÀM QUEN TIẾNG ANH MẦM NON
MY LITTLE URI 3 BOOK

School Year: 2025-2026

December - 2025

LÁ class (5 - 6 years old)

WEEK	UNIT	LESSON
1	MY FAVORITE ANIMALS & CHRISTMAS UNIT 4	- Trẻ học từ vựng về chủ đề động vật “bear, tiger, monkey, elephant”.  tiger bear monkey elephant
2		- Trẻ ghép từ với mẫu câu “What can you see?” “I can see a tiger/ bear/ monkey/ elephant.” - Trẻ học hát bài “I Can See Animals in the Zoo” What can you see?  I can see an (elephant). I CAN SEE ANIMALS IN THE ZOO I can see animals in the zoo (Zo). Let's go to the zoo. Roar, roar like a tiger (Zo). I can see a tiger. Sleep, sleep like a bear (Zo). I can see a bear. Swing, swing like a monkey (Zo). I can see a monkey. Stamp, stamp like an elephant. I can see an elephant. Roar, roar like a tiger. Stamp, stamp like an elephant. Swing, swing like a monkey. Sleep, sleep like a bear. Let's go to the zoo.
3		- Trẻ làm quen từ vựng về chủ đề Giáng sinh “Bells, Santa Claus, sleigh, presents” - Trẻ học hát bài “Twinkle little star”  bells Santa Claus sleigh presents TWINKLE LITTLE STAR Twinkle, twinkle little star. How I wonder what you are. Up, above the world so high. Like a diamond in the sky. Twinkle, twinkle little star. How I wonder what you are
4		- Trẻ ôn lại mẫu câu “What can you see?” “I can see a tiger/ bear/ monkey/ elephant.” - Trẻ luyện nghe và làm bài tập trong sách LETTER A-Z A. Listen and tick (✓) B. Listen and match UNIT 4 My favorite animals A. Stick B. Draw, color and say
5	REVIEW 1	Trẻ ôn lại từ vựng và mẫu câu về những chủ đề đã học và làm bài tập trong sách. - Count from 1 to 10 - “What color is it?” – “It’s (white)” - “What is it?” – “It’s a (slide)” - “What can you see?” – “I can see a (tiger)” REVIEW 1 A. Listen and color B. Listen and match REVIEW 1 A. Listen and color B. Listen and match